

CHÍNH PHỦ
Số: 124/2005/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 10 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH

***Quy định về biên lai thu tiền phạt và quản lý,
sử dụng tiền nộp phạt vi phạm hành chính***

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính ngày 02 tháng 7 năm 2002;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,*

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

- Nghị định này quy định về biên lai thu tiền phạt, quản lý và sử dụng biên lai thu tiền phạt; quy định về thu, nộp, quản lý và sử dụng tiền nộp phạt vi phạm hành chính.
- Cơ quan có chức năng, nhiệm vụ phát hành, quản lý biên lai thu tiền phạt; người có thẩm quyền quyết định xử phạt vi phạm hành chính; tổ chức, cá nhân thu tiền phạt vi phạm hành chính và các tổ chức, cá nhân bị xử phạt vi phạm hành chính phải thực hiện các quy định tại Nghị định này.

Điều 2. Biên lai thu tiền phạt

- Biên lai thu tiền phạt vi phạm hành chính là biểu mẫu chứng từ được in, phát hành, quản lý và sử dụng thống nhất trong phạm vi toàn quốc để xác nhận số tiền

mà cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính đã nộp cho người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính thu phạt tại chỗ hoặc đã nộp vào Kho bạc Nhà nước.

2. Bộ Tài chính quy định về nội dung, hình thức biên lai thu tiền phạt vi phạm hành chính; chịu trách nhiệm tổ chức in, phát hành; hướng dẫn quản lý và sử dụng biên lai thu tiền phạt vi phạm hành chính.

3. Nghiêm cấm việc in, phát hành, lưu thông trái phép biên lai thu tiền phạt vi phạm hành chính.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý tiền nộp phạt vi phạm hành chính

1. Tiền thu về xử phạt vi phạm hành chính phải nộp vào ngân sách nhà nước qua tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước và được quản lý, sử dụng theo đúng quy định tại Nghị định này và các quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính phải nộp đủ số tiền phạt ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

3. Nghiêm cấm cá nhân, tổ chức tự ý giữ lại các khoản tiền thu phạt vi phạm hành chính để chi thường.

Chương II

BIÊN LAI THU TIỀN PHẠT

Điều 4. Các loại biên lai thu tiền phạt

Biên lai thu tiền phạt gồm 2 loại:

1. Biên lai thu tiền phạt in sẵn mệnh giá từ 5.000 đồng đến 100.000 đồng sử dụng để thu tiền phạt tại chỗ trong trường hợp mức phạt vi phạm hành chính đến 100.000 đồng.

Bộ Tài chính quy định các mức mệnh giá cụ thể để in sẵn vào biên lai thu tiền phạt quy định tại khoản này.

2. Biên lai thu tiền phạt không in sẵn mệnh giá sử dụng để thu tiền phạt đối với cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính có mức phạt trên 100.000 đồng, trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính không nộp tiền phạt tại chỗ và các trường hợp khác.

Điều 5. Phát hành biên lai thu tiền phạt

1. Bộ Tài chính có trách nhiệm tổ chức cấp biên lai thu tiền phạt cho người có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính thu phạt tại chỗ và các cơ quan, tổ chức thu tiền phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.
2. Mẫu biên lai thu tiền phạt vi phạm hành chính trước khi đưa ra sử dụng lần đầu, cơ quan phát hành phải có thông báo phát hành bằng văn bản.
3. Cá nhân, tổ chức được cấp biên lai thu tiền phạt vi phạm hành chính phải quản lý và sử dụng biên lai thu tiền phạt theo quy định tại Nghị định này và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Điều 6. Sử dụng biên lai

1. Cá nhân, tổ chức thu tiền phạt vi phạm hành chính khi sử dụng biên lai thu tiền phạt phải đảm bảo các điều kiện:
 - a) Có quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cấp có thẩm quyền;
 - b) Ghi biên lai thu tiền phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định;
 - c) Tổng số tiền trên các biên lai thu tiền phạt phải đúng với số tiền ghi trong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.
2. Cá nhân, tổ chức nộp tiền phạt vi phạm hành chính có quyền từ chối nộp tiền nếu phát hiện biên lai thu tiền phạt hoặc chứng từ thu tiền không đúng mẫu quy định, ghi không đúng với quyết định xử phạt vi phạm hành chính và báo cho cơ quan quản lý người thu tiền biết để xử lý kịp thời.

Điều 7. Quản lý biên lai thu tiền phạt vi phạm hành chính

1. Việc quản lý biên lai thu tiền phạt vi phạm hành chính thực hiện theo chế độ quản lý hiện hành phù hợp với từng chủng loại biên lai.
2. Cơ quan, tổ chức được cấp biên lai để thu tiền phạt vi phạm hành chính và cơ quan Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm:
 - a) Mở sổ sách theo dõi nhập, xuất, bảo quản, lưu giữ biên lai thu tiền phạt vi phạm hành chính theo chế độ kế toán hiện hành.
 - b) Hàng tháng, hàng quý lập báo cáo tình hình sử dụng biên lai thu tiền phạt vi phạm hành chính; hàng năm thực hiện quyết toán biên lai thu tiền phạt vi phạm hành chính